

ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN

KỶ NIỆM 95 NĂM THÀNH LẬP CHI BỘ CỘNG SẢN ĐẦU TIÊN CỦA TỈNH (1929 - 2024) VÀ 80 NĂM THÀNH LẬP AN TOÀN KHU BÃI SẬY (1944 - 2024)

Phần thứ nhất

CHI BỘ ĐÔNG DƯƠNG CỘNG SẢN ĐẢNG SÀI THỊ

1- Sau khi kéo quân ra Bắc Kỳ lần 1 (năm 1873), ngày 28/11/1873, tàu chiến của giặc Pháp từ thành Hà Nội theo dòng sông Hồng đánh chiếm thành Hưng Yên lần thứ nhất. Ngày 27/3/1883, quân Pháp tiếp tục đánh chiếm Hưng Yên lần thứ hai. Ngày 28/3/1883, thành Hưng Yên bị hạ... Bình định xong các tỉnh đồng bằng Bắc Bộ, thực dân Pháp buộc triều đình Huế “công nhận xứ Bắc Kỳ và Trung Kỳ là xứ bảo hộ thuộc Pháp” và bắt tay vào công cuộc khai thác thuộc địa.

Dưới chế độ khai thác thuộc địa của thực dân Pháp đô hộ, cũng như nhân dân trong nước, người dân Hưng Yên phải chịu nhiều cảnh bị áp bức, bóc lột hà khắc do chính quyền thực dân, phong kiến áp đặt. Không chịu cúi đầu làm thân phận nô lệ, với truyền thống yêu nước, nhân dân Hưng Yên đã tiến hành nhiều cuộc nổi dậy chống thực dân Pháp và triều đình bán nước, như: nhân dân các huyện Văn Lâm, Khoái Châu, Yên Mỹ đã cùng các thủ lĩnh Đinh Gia Quế, Nguyễn Thiện Thuật lập căn cứ Bãi Sậy, tổ chức nhiều trận đánh khiến thực dân Pháp hoảng sợ, phải tìm nhiều thủ đoạn hòng dập tắt phong trào của khởi nghĩa Bãi Sậy... Cùng với đó, nhân dân Hưng Yên nhiệt tình hưởng ứng, tham gia các phong trào yêu nước, tiến bộ (Duy Tân, Đông Du, Đông Kinh Nghĩa Thục) do tầng lớp sĩ phu yêu nước lãnh đạo (như để tang cụ Phan Chu Trinh, đòi ân xá cụ Phan Bội Châu...).

Cũng trong thời Pháp thuộc, 3 làng Đại Quan, Thuận Lễ, Sài Thị thuộc tổng Đại Quan, phủ Khoái Châu có vị trí địa lý gần sông Hồng, lại có sông Cửu Yên chạy ngang qua nên việc đi lại bằng đường thủy rất thuận lợi. Mặt khác, giao thông đường bộ cũng thuận tiện, có chợ Giàn, một chợ lớn tấp nập giao thương hàng hóa với các địa phương trong và ngoài tỉnh. 3 làng từ xưa có nhiều người đỗ đạt cao, làm quan trong triều, nhân dân có truyền thống đấu tranh cách mạng¹.

Tuy nhiên, các phong trào cứu nước của nhân dân cả nước nói chung và người dân Hưng Yên nói riêng tham gia đều không thành công bởi thiếu một

¹ Từ năm 1883 - 1892, mỗi làng có hàng chục người gia nhập nghĩa quân Bãi Sậy. Năm 1888, nhân dân 3 làng đã trực tiếp tham gia chiến đấu chống giặc Pháp đóng đồn ở Nhuê Dương trên bờ sông Cửu Yên. Trong phong trào Đông Kinh - Nghĩa Thục, 3 làng có nhiều người hưởng ứng, thực hiện cắt tóc ngắn, học chữ Quốc ngữ, truyền bá thơ, văn yêu nước.

đường lối đúng đắn. Yêu cầu khách quan, cấp thiết của lịch sử khi đó là phải làm sao để khắc phục tình trạng khủng hoảng về đường lối cứu nước.

2- Cách mạng tháng Mười Nga thành công (năm 1917) đã tác động mạnh mẽ đến phong trào cách mạng ở Việt Nam. Năm 1924, với cương vị là đặc phái viên Quốc tế Cộng sản, Nguyễn Ái Quốc về Quảng Châu (Trung Quốc). Tại đây, Nguyễn Ái Quốc đã lựa chọn những thanh niên Việt Nam yêu nước ưu tú trong tổ chức Tâm Tâm xã, giác ngộ họ về chủ nghĩa cộng sản, phương pháp cách mạng và lập ra nhóm Cộng sản đoàn (tháng 02/1925). Tháng 6/1925, trên cơ sở nhóm Cộng sản đoàn, Nguyễn Ái Quốc đã thành lập Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên. Sau các lớp huấn luyện tại Quảng Châu, nhiều hội viên Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên về nước, truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam...

Cuối năm 1928, đồng chí Nguyễn Tiến Trạc, cán bộ Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên về quê ngoại thôn Đại Quan (xã Thuận Hưng, huyện Khoái Châu) gây dựng cơ sở ở Sài Thị (chợ Giàn) và Đại Quan.

Khi đồng chí Nguyễn Tiến Trạc được điều động đi nơi khác để tiếp tục xây dựng cơ sở, phát triển hội viên, cấp trên cử đồng chí Cả Lâm (Tùng Sơn) về thay làm nhiệm vụ tuyên truyền, giác ngộ một số thanh niên ở đây. Không chỉ dừng lại địa bàn tại đây, các đồng chí còn phát triển hội viên ở Giai Thôn, ấp Nhân Lý (huyện Ân Thi) và ở tỉnh lỵ Hưng Yên. Cuối năm 1928, Kỳ bộ Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên Bắc Kỳ cử cán bộ về Sài Thị kiểm tra, nhận thấy có đủ điều kiện để thành lập chi bộ nên đã quyết định thành lập Chi bộ Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên Sài Thị (gồm 7 đồng chí)². Đây là Chi bộ Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên đầu tiên ở Hưng Yên.

Sau khi thành lập, Chi bộ Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên Sài Thị đã có những hoạt động tích cực, như: in ấn tài liệu, rải truyền đơn tuyên truyền, tổ chức treo cờ Đảng ở nhiều nơi như Sài Thị (huyện Khoái Châu), chợ Trương Xá (huyện Kim Động), chợ Đìa (huyện Ân Thi)... Ngoài ra, Chi bộ Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên Sài Thị còn tổ chức cho đảng viên học tập cuốn “Đường Kách mệnh” của đồng chí Nguyễn Ái Quốc gửi từ nước ngoài về và truyền bá các sách “Tiếng súng đêm đông”, “Chính sách giặc Pháp”, “Tán Thuật”... Sự tuyên truyền mạnh mẽ, thường xuyên của Chi bộ đã gieo vào lòng người dân Hưng Yên niềm tin chủ nghĩa cộng sản sẽ giành cơm áo, độc lập, tự do cho dân tộc mình.

Do sự phát triển của phong trào cách mạng quốc tế và trong nước, Kỳ bộ Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên Bắc Kỳ chuyển thành tổ chức cộng sản lấy tên là Đông Dương Cộng sản Đảng. Cuối năm 1929, Đông Dương Cộng sản Đảng cử đồng chí Phúc về kiểm tra tình hình hoạt động của Chi bộ Sài Thị. Sau khi nghe Chi bộ báo cáo, đồng chí Phúc nhận thấy Chi bộ Hội Việt Nam cách mạng

² Gồm các đồng chí: Nguyễn Ngọc Cừ, Nguyễn Khắc Châu, Nguyễn Khắc Cần, Vũ Văn Hồ, Trịnh Đình Ân, Đào Văn Đoán, Trần Đình Vọng.

Thanh niên Sài Thị đã đủ điều kiện thành lập chi bộ đảng, thay mặt cấp trên tuyên bố thành lập Chi bộ Đông Dương Cộng sản Đảng Sài Thị. Chi bộ Đông Dương Cộng sản Đảng Sài Thị có các đồng chí: Đào Văn Đoán, Trịnh Đình Ấn, Nguyễn Ngọc Cửu ở Sài Thị; Trần Đình Vọng, Vũ Văn Hồ ở Thuận Lễ; Nguyễn Khắc Châu, Nguyễn Khắc Cần ở Đại Quan. Đồng chí Đào Văn Đoán làm Bí thư. Chi bộ Đông Dương Cộng sản Đảng Sài Thị là Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên của tỉnh Hưng Yên.

Tháng 10/1930, cấp trên đã cử người về Sài Thị chuyển Chi bộ Đông Dương Cộng sản Đảng Sài Thị thành Chi bộ Đảng Cộng sản Đông Dương Sài Thị. Nhóm hội viên Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên ở Đại Quan (huyện Khoái Châu) do chưa đủ điều kiện gia nhập Đảng Cộng sản nên được chuyển thành tổ chức Nông hội đỏ.

3- Chi bộ Đông Dương Cộng sản Đảng Sài Thị - Chi bộ Cộng sản đầu tiên ở Hưng Yên được thành lập là bước khởi đầu cho phong trào cách mạng của tỉnh; là kết quả quá trình đấu tranh của quần chúng nhân dân Hưng Yên từ tự phát chuyển sang tự giác; đáp ứng những đòi hỏi bức thiết về việc cần có một tổ chức cộng sản để lãnh đạo, tổ chức các phong trào cách mạng ở địa phương.

Chi bộ Đông Dương Cộng sản Đảng Sài Thị được thành lập là hạt nhân chính trị lãnh đạo phong trào của quần chúng nhân dân, giác ngộ và cổ vũ các tầng lớp nhân dân Hưng Yên tin tưởng đi theo chủ nghĩa cộng sản, theo phong trào cách mạng. Chi bộ đã tổ chức quán triệt đường lối, phương châm hoạt động cách mạng của Đảng. Chi bộ đã đề ra chủ trương, biện pháp tuyên truyền vận động quần chúng phù hợp với đặc điểm địa phương, thu hút đông đảo quần chúng nhân dân tham gia cách mạng, do đó uy tín của Đảng ngày càng trở nên sâu sắc trong quần chúng và trở thành niềm tin của nhân dân. Cũng từ đây, phong trào cách mạng Hưng Yên gắn bó mật thiết và hòa trong phong trào cách mạng của đất nước, hoạt động dưới sự lãnh đạo của Đông Dương Cộng sản Đảng (Đảng Cộng sản Việt Nam).

Từ Chi bộ cộng sản đầu tiên của tỉnh Hưng Yên ở Sài Thị - Chi bộ Đông Dương Cộng sản Đảng Sài Thị, ban đầu chỉ có 7 đảng viên, song với sự hoạt động tích cực, mạnh mẽ, được nhân dân ủng hộ, che chở, nhờ đó phong trào cộng sản và các tổ chức cộng sản trong tỉnh đã không ngừng lớn mạnh, trưởng thành và phát triển rộng khắp trong toàn tỉnh. Sự ra đời của Chi bộ Đông Dương Cộng sản Đảng Sài Thị được coi là mốc son đánh dấu sự phát triển của phong trào cách mạng của tỉnh, là tiền đề quan trọng, như những viên gạch đầu tiên đặt nền móng cho sự ra đời Đảng bộ tỉnh Hưng Yên sau này.

Phần thứ hai

AN TOÀN KHU BÃI SẬY

1- Cuộc khủng bố lớn kéo dài từ cuối năm 1941 đến giữa năm 1942 đã gây cho Đảng bộ tỉnh cũng như phong trào cách mạng ở Hưng Yên những tổn thất nặng nề và gặp nhiều khó khăn. Đến cuối năm 1942, đầu năm 1943, tình hình trong nước đã có những thuận lợi cho phong trào cách mạng... Lúc này, đồng chí Hoàng Quốc Việt được cấp trên cử về kiểm tra tình hình và trực tiếp chỉ đạo, cùng cán bộ địa phương gây dựng lại phong trào trong tỉnh. Địa bàn của tỉnh Hưng Yên được Xứ ủy Bắc Kỳ chọn là nơi xây dựng thành cơ sở của Xứ ủy để chỉ đạo phong trào chung.

Cuối năm 1943, đầu năm 1944, do yêu cầu cấp bách của phong trào cách mạng đang phát triển, một số cán bộ lãnh đạo của tỉnh bị lộ, phải điều chuyển đi nơi khác hoạt động như: đồng chí Tâm (Nguyễn Quyết), đồng chí Lãng (Ba Châu). Ban Cán sự Đảng tỉnh được kiện toàn gồm các đồng chí: Lương Hiền, Đăng, Huỳnh (Bách), Nghị (Thận) do đồng chí Lương Hiền phụ trách. Đầu năm 1944, Xứ ủy Bắc Kỳ chỉ định đồng chí Bang (Lê Liêm) trực tiếp chỉ đạo, giúp đỡ phong trào cách mạng ở tỉnh Hưng Yên.

Thực hiện Nghị quyết của Xứ ủy Bắc Kỳ (tháng 11/1943), Ban Cán sự Đảng tỉnh đã phân tích tình hình, đánh giá phong trào cách mạng trong tỉnh bước đầu đã có sự phát triển nhưng chưa đều, phía nam tỉnh có phong trào mạnh hơn... Ban Cán sự Đảng tỉnh có chủ trương lập khu an toàn, mở rộng hơn nữa các tổ chức cứu quốc, xây dựng lực lượng vũ trang, tổ chức các đội tự vệ, sắm vũ khí, huấn luyện quân sự, chú trọng công tác binh vận, chuẩn bị gấp rút mọi lực lượng cho tổng khởi nghĩa.

Được sự giúp đỡ của các đồng chí Xứ ủy Bắc Kỳ, An toàn khu Bãi Sậy được hình thành, bao gồm vùng giáp giới của 3 huyện Văn Lâm, Yên Mỹ, Mỹ Hào, lấy Bần Yên Nhân làm trung tâm, do đồng chí Bang (Lê Liêm) trực tiếp chỉ đạo. Với vị trí địa lý nằm ở phía bắc tỉnh, dễ dàng cho việc tiếp nhận chỉ đạo của Xứ ủy từ Hà Nội và Bắc Ninh, An toàn khu Bãi Sậy còn là cơ sở liên lạc với khu nam Hưng Yên và các tỉnh Thái Bình, Bắc Ninh. Nguyên tắc của An toàn khu là chú trọng gây dựng, phát triển cơ sở là chính, không đấu tranh công khai. Ủy ban vận động Việt Minh khu Bãi Sậy được thành lập và chỉ đạo việc xây dựng, phát triển cơ sở khu.

Ban Cán sự còn gọi là Mặt trận Việt Minh khu Bãi Sậy, Ủy ban vận động Việt Minh khu Bãi Sậy do đồng chí Lê Liêm (Bang), Xứ ủy viên lãnh đạo. An toàn khu Bãi Sậy thành lập một chi bộ ghép gồm 3 đảng viên, do đồng chí Huỳnh (Lê Trần Trừ) làm Bí thư.

2- Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của cán bộ Xứ ủy Bắc Kỳ và Ban Cán sự tỉnh Hưng Yên, Ban Cán sự khu chăm lo xây dựng phát triển lực lượng và mở rộng cơ sở. Các đồng chí đảng viên trong Chi bộ đã phân công nhau đi phát triển cơ sở

cách mạng ở Hoàng Nha, Thanh Đăng, Thái Lạc, Nhạc Miếu (huyện Văn Lâm), Bàn Yên Nhân, Phạm Xá (huyện Yên Mỹ) và bắt liên lạc với Bình Tân, Văn Nhuế, Yên Tập (huyện Mỹ Hào, nay là thị xã Mỹ Hào), mở rộng cơ sở ở Liêu Xá (huyện Yên Mỹ) vốn đã có từ trước. Do vậy, cơ sở hoạt động lan rộng ra một số nơi, phong trào phát triển tương đối nhanh chóng. Kết quả, từ những mối lẻ tẻ trước kia nay đã thống nhất được tổ chức và xây dựng thêm được những cơ sở quần chúng tương đối khá. Từ phố Bàn, anh em đã gây dựng được cơ sở trong thôn xóm, khu phố; đặc biệt, Việt Minh Bãi Sậy đã quan tâm gây dựng được nhân mối trong binh lính địch ở đồn Bàn. Được quần chúng nhân dân giúp đỡ, che chở, nhờ vậy mà ngay sát địch, các hoạt động của khu an toàn Bãi Sậy cơ bản vẫn giữ được an toàn.

Đầu năm 1944, cơ quan ấn loát của Xứ ủy Bắc Kỳ được chuyển từ huyện Văn Lâm về xã Giai Phạm (huyện Yên Mỹ), lấy tên là Nhà in Minh Khai, do đồng chí Xuân Trường phụ trách. Song, vì đây là nơi hội họp, đông người đi lại, nên khoảng 4 tháng sau, đồng chí Lê Liêm cho chuyển đến nhà anh Tiêu (tức Nghĩa) ở xóm Đìa (Bàn Yên Nhân), sau đó lại chuyển đến thôn Trung Hòa (nay thuộc xã Trung Hòa, huyện Yên Mỹ) rồi chuyển tiếp về nhà anh Thà (Thất) ở thôn Dịch Trì (xã Ngọc Long, huyện Yên Mỹ), một bộ phận in khác được đặt tại nhà anh Nguyễn Đăng Ty thôn Thổ Cốc (xã Tân Lập, huyện Yên Mỹ). Không chỉ in truyền đơn tài liệu cho An toàn khu Bãi Sậy, cơ quan ấn loát này còn in tài liệu cung cấp cho cả tỉnh Thái Bình.

Các đoàn thể trong Mặt trận Việt Minh ở các làng, xã trên địa bàn huyện Yên Mỹ cũng phát triển mạnh, như thôn Liêu Hạ (13 người), thôn Thư Thị (13 người), thôn Thổ Cốc (13 người), thôn Hào Xuyên (11 người)...

Sự phát triển của phong trào ở An toàn khu Bãi Sậy lúc này đòi hỏi phải có sự tăng cường chỉ đạo một cách sâu sát, cụ thể để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chung. Trước tình hình đó, Xứ ủy Bắc Kỳ và Ban Cán sự Đảng tỉnh chủ trương tăng cường đào tạo, huấn luyện cán bộ địa phương, tiến tới thành lập chi bộ Đảng trực tiếp chỉ đạo phong trào. Khoảng giữa năm 1944, một Chi bộ ghép nửa tiếp tục được thành lập trên cơ sở tổ “Kỷ, Luật, Sát”³, gồm 3 đảng viên: Luật, Học và Trừ, do đồng chí Lê Trần Trừ (tức Huỳnh) trong Ban Cán sự Đảng tỉnh trực tiếp làm Bí thư. Đầu năm 1945, đồng chí Nguyễn Ngọc Vân (tức Nganh) ở cơ sở Ngọc Lập (nay là phường Phùng Chí Kiên, thị xã Mỹ Hào) được giới thiệu sinh hoạt với chi bộ này. Những Chi bộ Đảng này được thành lập để cùng thống nhất chỉ đạo hoạt động của An toàn khu Bãi Sậy trong giai đoạn vận động cách mạng, chuẩn bị khởi nghĩa giành chính quyền.

Căn cứ chủ trương chung của Ủy ban vận động Việt Minh An toàn khu Bãi Sậy, các địa phương đẩy mạnh các hoạt động, đấu tranh tùy theo hoàn cảnh cụ thể. Thời gian này, các hình thức tổ chức bí mật, bất hợp pháp được kết hợp với công khai, hợp pháp (như Hội đá bóng, Hội hát trống quân...) để giáo dục, thu

³ Tổ “Kỷ, Luật, Sát” là tên các đồng chí Học, Luật, Hoàng Thế Dũng.

hút quần chúng vào các đoàn thể Việt Minh. Các cuộc đấu tranh đã khá hơn trước cả về quy mô lẫn hình thức. Các cơ sở được xây dựng tương đối đều khắp, ở cả nông thôn, thị tứ và tỉnh lỵ, tranh thủ được quần chúng một cách công khai, rộng rãi hơn. Điển hình và mạnh mẽ nhất là cuộc đấu tranh không nộp thóc tạ, chống thuế của nhân dân làng Yên Tập, xã Nhân Hòa, huyện Mỹ Hào giữa năm 1944... Dưới sự chỉ đạo chặt chẽ của một số đồng chí trong đội công tác của An toàn khu và cán bộ Việt Minh thôn, cùng với sự đoàn kết chặt chẽ, tinh thần đấu tranh kiên quyết, cuộc đấu tranh của nhân dân Yên Tập chống địch thu thuế và thóc tạ đã giành được thắng lợi. Địch không thu được thóc, hầu hết những người bị bắt đều được thả về. Với thắng lợi này, tinh thần giác ngộ cách mạng của nhân dân từng bước được nâng lên, các tổ chức quần chúng càng phát triển, nhân dân ngày càng hưởng ứng và tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng.

Bên cạnh đó, Ủy ban vận động Việt Minh khu Bãi Sậy còn tổ chức nhiều cuộc mít tinh ban đêm, lớn nhất là cuộc mít tinh bí mật đêm ngày 07/11/1944 tại cánh đồng xã Minh Hải (huyện Văn Lâm) nhân dịp kỷ niệm Cách mạng tháng Mười Nga. Cuộc mít tinh đã thu hút hàng trăm quần chúng cách mạng từ các cơ sở ở các huyện Yên Mỹ (Yên Phú, Giai Phạm), huyện Văn Lâm (Lạc Hồng, Thanh Đăng), huyện Mỹ Hào (Yên Tập)... tham gia. Thông qua cuộc mít tinh, quần chúng đã thấy được ý nghĩa to lớn của Cách mạng tháng Mười Nga, tình hình nhiệm vụ cách mạng, qua đó củng cố lòng tin vào sự lãnh đạo của Mặt trận Việt Minh.

Cùng với các mặt hoạt động, An toàn khu Bãi Sậy chú trọng việc xây dựng lực lượng tự vệ. Một bước tiến quan trọng của An toàn khu Bãi Sậy đã thành lập đội tự vệ, đồng chí Nguyễn Phương Thảo (sau này là Trung tướng Nguyễn Bình) tham gia cán bộ chỉ huy. Tuy nhiên, An toàn khu Bãi Sậy vẫn chú trọng xây dựng cơ sở là chính, không đấu tranh công khai.

Đến tháng 3/1945, phần lớn các thôn trong An toàn khu Bãi Sậy đã có tiểu tổ Việt Minh gồm hàng chục hội viên cứu quốc. Toàn An toàn khu bước vào cao trào cách mạng, tiến lên khởi nghĩa giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám.

3- Ngày 12/3/1945, Trung ương Đảng ra Chỉ thị "*Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta*". Căn cứ Chỉ thị của Trung ương Đảng, cao trào kháng Nhật, cứu nước được tiến hành khẩn trương trong cả nước. Tại Hưng Yên đã phát động cao trào kháng Nhật, cứu nước sôi nổi, mạnh mẽ ở các địa phương trong tỉnh.

Hoạt động mở đầu thắng lợi, đánh dấu thời kỳ hoạt động mới của An toàn khu Bãi Sậy là trận đánh đồn Bần diễn ra vào đêm ngày 12/3/1945⁴. Đã từ lâu,

⁴ Đồn Bần là một đồn binh, nằm trên Quốc lộ 5 - tuyến đường giao thông chiến lược quan trọng, do tên quân người Pháp là Bulănggiê cầm đầu, cùng mấy tên đội người Việt và một trung đội lính khố xanh canh giữ. Đây không phải đồn binh lớn, song thực tế đồn này khống chế toàn bộ phía bắc tỉnh. Đồn này đã từng tham gia vào việc sát hại những người yêu nước, đàn áp các cuộc đấu tranh cách mạng, đang cản trở nhiều hoạt động của ta. Do ta đã gây được nhân mối trong số anh em binh lính, nắm chắc được tình hình trong đồn, Xứ ủy đã vạch kế hoạch táo bạo và nhanh chóng đánh chiếm đồn Bần trước khi quân Nhật về thu súng.

Việt Minh An toàn khu Bãi Sậy có ý định tấn công đồn Bàn để tước vũ khí. Thời cơ đó đã tới, Việt Minh khu Bãi Sậy đã quyết tâm đánh phá đồn Bàn. Sau khi được đồng chí Xứ ủy viên phụ trách nhất trí phương án tấn công đồn, ngay lập tức anh em phân công nhau, gấp rút chuẩn bị cho trận đánh. Với lực lượng ít, vũ khí thô sơ, anh em dùng pháo đốt thay súng. Lực lượng sử dụng vào trận đánh gồm một số tự vệ chiến đấu, một số thanh niên cứu quốc và nông dân cứu quốc hăng hái, gan dạ của các xã trong An toàn khu.

Đêm ngày 12/3/1945, tại quán Chuột, đồng chí Nguyễn Khang và đồng chí Bang đọc Chỉ thị của Tổng bộ Việt Minh, phổ biến kế hoạch đánh đồn. Những lời đánh thép trong Chỉ thị và không khí trang nghiêm của buổi xuất trận đầu tiên đã kích động mạnh mẽ tinh thần quyết tâm chiến đấu của mọi người. Theo đúng giờ đã hẹn với nhân mối, dưới sự chỉ huy của Nguyễn Bình, đội quân Việt Minh đóng giả Nhật và lính Đại Việt ngang nhiên tiến vào đồn. Từ tên quân người Pháp đến binh lính trong đồn đều bỏ chạy tán loạn, kẻ trốn, người hàng. Súng đã được bó sẵn, ta thu được 26 khẩu súng các loại cùng một hòm đạn 6.000 viên. Trận đánh kết thúc nhanh chóng, ta rút khỏi đồn an toàn, lực lượng vừa rút khỏi cũng là lúc bọn Nhật ập đến, quân lính trong đồn mới biết bị Việt Minh đánh lừa.

Trận tấn công đồn Bàn lần thứ nhất giành thắng lợi to lớn ngay sau khi Nhật đảo chính Pháp. Do ta đã biết chớp thời cơ thuận lợi, tấn công đồn đúng lúc, biết dùng lối đánh du kích, kết hợp chủ công bên ngoài với nhân mối bên trong nên lực lượng ta tuy không lớn, vũ khí thô sơ, song vẫn dễ dàng hạ được đồn binh địch có vũ khí ngay trên tuyến đường giao thông huyết mạch. Thắng lợi quân sự đầu tiên này có ảnh hưởng rất lớn trên nhiều mặt, làm cho quần chúng nhân dân tin tưởng vào lực lượng Việt Minh, tin vào cách mạng, hăng hái tham gia chống Nhật, cứu nước. Đồng thời, được tiến hành bằng lực lượng vũ trang, tận dụng được thời cơ, không bị thương vong, không tốn một viên đạn, trận đánh thắng đồn Bàn lần thứ nhất có ý nghĩa quan trọng cả về quân sự, chính trị, tư tưởng và sự ảnh hưởng trong cả một vùng rộng lớn. Do vậy, sau này trận đánh đồn Bàn đã được Đại tướng Võ Nguyên Giáp đánh giá rất cao, coi là “trận đánh du kích kiểu mẫu ở đồng bằng”.

Từ thực tế nhiều cuộc đấu tranh của nhân dân các thôn trong An toàn khu Bãi Sậy, nhất là sau đánh thắng trận đồn Bàn lần thứ nhất đã đặt ra cho An toàn khu phải tập trung đẩy mạnh xây dựng lực lượng tự vệ, phải vũ trang quần chúng để duy trì và phát triển phong trào, chuẩn bị thời cơ và giành thắng lợi khi có điều kiện. Với yêu cầu đó, việc luyện tập quân sự dần được tổ chức chặt chẽ, thu hút ngày càng đông thanh niên tham gia. Một bộ phận hội viên cứu quốc ở từng thôn được lựa chọn, được trang bị vũ khí thô sơ (chủ yếu gậy gộc, giáo mác) làm nòng cốt trong việc luyện tập, tổ chức canh gác, bảo vệ các cuộc mít tinh, biểu tình, trừ gian, phá kho thóc của Nhật.

Ngày 16/3/1945, hơn 600 quần chúng trung kiên, hội viên cứu quốc, có bộ phận tự vệ nòng cốt bảo vệ đã tuần hành thị uy, biểu dương lực lượng ở Bình Phú,

Từ Hồ (nay thuộc xã Yên Phú, huyện Yên Mỹ). Cuộc tuần hành đã giương cao khẩu hiệu cách mạng “Ủng hộ Việt Minh! Đả đảo phát xít Nhật! Đánh đổ Chính phủ Trần Trọng Kim”.

Nạn đói đang đe dọa, nhân dân cần thóc gạo để sống, trong khi đó các kho thóc của Nhật đầy ắp. An toàn khu Bãi Sậy chủ trương phá kho thóc liên đoàn của Nhật, hạ uy thế của chúng, chống đói cho dân. Ngày 29/3/1945, An toàn khu Bãi Sậy quyết định phá kho thóc của Nhật ở nhiều nơi, tiêu biểu ở Văn Nhuế (nay thuộc phường Bàn Yên Nhân, thị xã Mỹ Hòa). Trước sức mạnh của hàng trăm người, bọn chúng không giữ được kho thóc nhưng lừa bắt 3 người nghi là cầm đầu cuộc phá kho. Nhân dân đã vừa đấu tranh, vừa thuyết phục binh lính đồng tình, đòi lại được người bị bắt và binh lính phải rút. Sự kiện ở Văn Nhuế đã cổ vũ mạnh mẽ phong trào nổi dậy của các địa phương phía bắc Hưng Yên. Tới tháng 6/1945, hầu hết các kho thóc nông phố, thóc liên đoàn của Nhật trong An toàn khu gồm hơn 1.000 tấn được chia cho dân nghèo. Uy thế của cách mạng, sức mạnh của quần chúng tăng nhanh... Khí thế cách mạng trong An toàn khu Bãi Sậy trở thành cao trào từ tháng 6/1945; việc chuẩn bị cho Tổng khởi nghĩa vừa âm i, vừa rầm rộ trong hầu hết các làng, xã tại đây.

Cùng với đó, lực lượng Việt Minh các địa phương tổ chức các cuộc diễn thuyết xung phong, tuần hành và mít tinh lớn ở nhiều nơi, nhằm biểu dương lực lượng quần chúng cách mạng và tạo thanh thế cho Việt Minh. Phong trào cách mạng trong tỉnh phát triển lên thành cao trào kháng Nhật, cứu nước với một khí thế sôi nổi và mạnh mẽ chưa từng thấy. Các cuộc đấu tranh nối tiếp nhau và kéo dài suốt từ tháng 4 - 6/1945 với tính chất rộng rãi, diễn ra liên tục và tương đối đều khắp, nhằm chống thuế, phá kho thóc giải quyết nạn đói cho quần chúng. Sang tháng 6/1945, hoạt động của lực lượng vũ trang được đẩy lên một bước để chống lại hành động khủng bố, tước vũ khí địch trang bị cho mình. Từ trung tuần tháng 6/1945, những hoạt động vũ trang trong tỉnh được diễn ra thường xuyên, dồn dập hơn. Đi đôi với hoạt động vũ trang, lực lượng Việt Minh đẩy mạnh công tác trừ gian, kịp thời chặn chân địch.

Hoạt động sôi nổi, kiên quyết, nhịp nhàng trên các mặt của lực lượng cứu quốc An toàn khu Bãi Sậy, cùng các huyện trong tỉnh thời gian này đã tác động thúc đẩy lẫn nhau, tạo thành cao trào cách mạng mạnh mẽ, đòi hỏi sự lãnh đạo phải gấp rút, tăng cường và thống nhất. Tháng 5/1945, tại Hội nghị ở Thượng Bùi (xã Trung Hòa, huyện Yên Mỹ), tỉnh đã kịp thời thống nhất lực lượng của An toàn khu Bãi Sậy với phong trào toàn tỉnh, Ủy ban Việt Minh tỉnh được thành lập lấy tên là Ủy ban Việt Minh tỉnh Tấn Thuật, đồng chí Lương Hiền là Chủ tịch. Với danh nghĩa công khai đó, Ban Cán sự Đảng tỉnh thực hiện sự lãnh đạo và chỉ đạo thống nhất đối với toàn bộ cao trào cách mạng. Một số cán bộ của An toàn khu Bãi Sậy được điều động đi tăng cường cho một số địa phương khác trong tỉnh nên kinh nghiệm hoạt động ở các nơi được kịp thời trao đổi cho nhau. Việc thống nhất lực lượng trên có ý nghĩa quan trọng nhằm tăng cường chỉ đạo, thúc đẩy phong trào ở các địa phương trong tỉnh; đánh dấu bước phát triển về chất của

cao trào kháng Nhật cứu nước ở Hưng Yên, tiến tới Tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám.

Ngày 18/8/1945, tỉnh Hưng Yên mới nhận được lệnh tổng khởi nghĩa. Ban Cán sự Đảng tỉnh cấp tốc mở hội nghị tại Thổ Cốc (xã Tân Lập, huyện Yên Mỹ) đề ra chủ trương khởi nghĩa giành chính quyền trong tỉnh. Nghị quyết hội nghị Thổ Cốc được nhanh chóng phổ biến rộng rãi trong toàn An toàn khu. Ủy ban khởi nghĩa của từng huyện cũ được thành lập. Một số thôn và xã cũng thành lập ngay Ủy ban dân tộc giải phóng. Từ ngày 16 - 22/8/1945, toàn An toàn khu Bãi Sậy sục sôi khí thế khởi nghĩa giành chính quyền tại địa phương, phối hợp với Tổng khởi nghĩa ở Hà Nội và nhanh chóng đưa lực lượng về tham gia khởi nghĩa tại tỉnh lỵ Hưng Yên⁵... Ngày 22/8/1945, theo sự chỉ đạo của Ủy ban khởi nghĩa tỉnh và An toàn khu Bãi Sậy, từng huyện huy động lực lượng tiến xuống thị xã Hưng Yên cùng các huyện phía nam giành chính quyền ở tỉnh. Hoàn thành việc khởi nghĩa giành chính quyền ở tỉnh lỵ, trước khi trở về địa phương, Ủy ban khởi nghĩa tỉnh đã trang bị thêm cho tự vệ An toàn khu Bãi Sậy một số súng đạn.

Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, An toàn khu Bãi Sậy cử các đội công tác xuống giúp các huyện, các xã tiếp tục thu hồi bằng, triện, sổ sách của chính quyền cũ; thành lập Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời, xây dựng các đoàn thể cứu quốc trong Mặt trận Việt Minh và củng cố lực lượng vũ trang, xây dựng cuộc sống mới.

* *
*
*

Nằm trên địa bàn có vị trí chiến lược, được Trung ương Đảng, Xứ ủy Bắc Kỳ và Ban Cán sự Đảng tỉnh quan tâm chọn làm khu an toàn, An toàn khu Bãi Sậy được thành lập (năm 1944). Phát huy vai trò quan trọng trong việc xây dựng cơ sở cách mạng, lực lượng chính trị và tổ chức của Đảng, đồng thời tích cực xây dựng đội tự vệ làm lực lượng nòng cốt, mạnh dạn đưa quân chúng ra đấu tranh tập dượt từ thấp đến cao, An toàn khu Bãi Sậy đã trở thành một căn cứ cách mạng chống Nhật ở giữa vùng đồng bằng Bắc Bộ.

Bám sát sự chỉ đạo chặt chẽ của cấp trên, phong trào cách mạng trong An toàn khu Bãi Sậy từng bước phát triển mạnh mẽ. Đỉnh cao của cao trào cách mạng trong An toàn khu Bãi Sậy là đã nắm bắt đúng thời cơ, kịp thời phối hợp và bằng lực lượng chính trị, lực lượng vũ trang quân chúng của chính mình, từng huyện trong An toàn khu nhanh chóng giành chính quyền về tay nhân dân, tự giải phóng mình. Không chỉ vậy, trên thực tế, An toàn khu Bãi Sậy còn có nhiều hoạt động

⁵ Ngày 16/8/1945, tự vệ An toàn khu Bãi Sậy lập thành “Đại đội nghĩa quân” đánh đồn Bàn Yên Nhân lần thứ 2, tuy nhiên trận đánh đã không thành công. Ngày 17/8/1945, tự vệ và quân chúng cách mạng huyện Mỹ Hào chiếm huyện lỵ. Ngày 20/8/1945, gần 600 quân chúng các huyện Yên Mỹ, Mỹ Hào biểu tình tuần hành dọc theo đường số 5, đường 39... Ngày 21/8/1945, gần 1.000 hội viên cứu quốc và tự vệ từ khắp các huyện đổ về chiếm huyện lỵ Văn Lâm.

đấu tranh sôi nổi, tích cực, góp phần cuộc tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả tỉnh thắng lợi.

Có thể nói, được thành lập và tồn tại trong khoảng thời gian ngắn, song An toàn khu Bãi Sậy đã thể hiện rõ vai trò không chỉ là chỗ dựa vững chắc, là an toàn khu của cán bộ, cơ quan Xứ ủy, có đóng góp cho Xứ ủy để lãnh đạo phong trào cách mạng các tỉnh Bắc Ninh, Thái Bình và Hải Phòng. Sự thành lập và các hoạt động đấu tranh tiêu biểu của An toàn khu Bãi Sậy đồng thời góp phần nuôi dưỡng, bảo vệ phong trào cách mạng của địa phương trong khu và của tỉnh, chuẩn bị mọi điều kiện tiên tiến tới Tổng khởi nghĩa giành chính quyền thắng lợi trong Cách mạng tháng Tám năm 1945.

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY HƯNG YÊN